

Số: 493 /TB-ĐHLN-ĐTSDH

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2023

**THÔNG BÁO TUYỂN SINH  
ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2023, ĐỢT 2**

Căn cứ Thông tư số 23//TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 1908/QĐ-ĐHLN-ĐTSDH ngày 08/11/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lâm nghiệp về việc ban hành Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị quyết số 3006/HĐT-NQ ngày 28/12/2022 của Hội đồng Trường Trường Đại học Lâm nghiệp tại Phiên họp thường kì quý IV năm 2022;

Thực hiện kế hoạch tuyển sinh năm 2023;

Trường Đại học Lâm nghiệp thông báo tuyển sinh trình độ thạc sĩ năm 2023, đợt 2 như sau:

**1. Chuyên ngành tuyển sinh, dự kiến chỉ tiêu, hình thức và thời gian đào tạo**

TT	Chuyên ngành	Mã số	Dự kiến chỉ tiêu
1	Lâm học	8620201	50
2	Quản lý tài nguyên rừng	8620211	77
3	Kỹ thuật chế biến lâm sản	8549001	25
4	Kỹ thuật cơ khí	8520103	25
5	Kinh tế nông nghiệp	8620115	25
6	Khoa học môi trường	8440301	25
7	Công nghệ sinh học	8420201	22
8	Quản lý tài nguyên và môi trường	8850101	45
9	Quản lý kinh tế	8310110	431
10	Quản lý đất đai	8850103	116

**Thời gian đào tạo:** 02 năm

**Hình thức đào tạo:** Chính quy áp dụng cho chương trình định hướng nghiên cứu và chương trình ứng dụng. Hình thức vừa làm vừa học đối với chương trình định hướng ứng dụng.

**2. Phương thức tuyển sinh:** Xét tuyển theo Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Lâm nghiệp ban hành theo Quyết định số 1908/QĐ-ĐHLN-ĐTSDH ngày 08/11/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lâm nghiệp (sau đây gọi là QĐ số 1908);

**3. Đối tượng và điều kiện dự tuyển:** Đáp ứng theo Điều 5 của Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Lâm nghiệp ban hành theo QĐ số 1908.

Lưu ý: Đối với thí sinh chưa có minh chứng về trình độ ngoại ngữ theo điều kiện trên, thí sinh phải dự thi đánh giá năng lực ngoại ngữ trình độ bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam do Trường tổ chức trước khi thực hiện xét tuyển.

**4. Đối tượng và chính sách ưu tiên:** Đáp ứng theo Điều 5 của Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Lâm nghiệp ban hành theo QĐ số 1908.



## 5. Hồ sơ dự thi :

- 1) Đơn xin dự thi (mẫu theo hồ sơ hoặc tại website [sdh.vnuf.edu.vn](http://sdh.vnuf.edu.vn)).
- 2) Bản sao công chứng bằng tốt nghiệp đại học và bằng điểm đại học
- 3) Giấy công nhận văn bằng nước ngoài của Bộ Giáo dục và Đào tạo (nếu có).
- 4) Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để học tập của một bệnh viện đa khoa trong vòng 6 tháng.
- 5) Bản sao công chứng các quyết định tuyển dụng hoặc bổ nhiệm hoặc HDLD (nếu có).
- 6) Bản sao có công chứng chứng chỉ ngoại ngữ (nếu có).
- 7) Bản sao công chứng các giấy tờ hợp pháp về đối tượng ưu tiên (nếu có).
- 8) Bản sao công chứng chứng chỉ bổ sung kiến thức đại học (nếu có).
- 9) Công văn cử cán bộ đi thi của thủ trưởng cơ quan (nếu có).
- 10) Sơ yếu lý lịch (mẫu theo hồ sơ hoặc tại website [sdh.vnuf.edu.vn](http://sdh.vnuf.edu.vn))
- 11) Bản sao chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân;
- 12) 2 ảnh màu 3x4 (cm), 2 ảnh 2x3 (cm) và hai phong bì ghi rõ địa chỉ liên hệ của thí sinh.
- 13) Văn bản minh chứng kinh nghiệm công tác.

## 6. Địa điểm nhận hồ sơ và liên hệ:

- Phòng Đào tạo sau đại học, Trường Đại học Lâm nghiệp, Thị trấn Xuân Mai, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội. Điện thoại: 024 33 721 503

Trưởng phòng: 0915 45 26 57- ông Đồng Thanh Hải

- Phân Hiệu trường Đại học Lâm nghiệp tại Đồng Nai, thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, Đồng Nai Điện thoại: 0251 651 2461

- Phân Hiệu trường Đại học Lâm nghiệp tại Gia Lai, Tổ 4, phường Chi Lăng Thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Điện thoại: 02693.747.706

## 7. Thời gian nhận hồ sơ, học bổ sung kiến thức, thi tuyển, công bố kết quả, khai giảng

### 7.1. Thời gian nhận hồ sơ, lệ phí thi tuyển sinh:

- Đến hết ngày 18/08/2023 (Đối với thí sinh không phải học bổ sung kiến thức).

- Đến hết ngày 08/08/2023 (Đối với thí sinh phải học bổ sung kiến thức).

- Trong giờ làm việc từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.

Lệ phí đăng ký dự thi: 60.000 đồng/hồ sơ; Lệ phí xét tuyển: 900.000 đồng/ hồ sơ

Lệ phí ôn thi và thi đánh giá năng lực ngoại ngữ: 2.000.000 đồng/thí sinh

### 7.2. Thời gian tổ chức đánh giá ngoại ngữ: Dự kiến tháng 8,9/2023

7.3. Thời gian tổ chức học bổ sung kiến thức: Kế hoạch học bổ sung kiến thức sẽ được Nhà trường thông báo cụ thể tới thí sinh.

### 7.4. Thời gian xét tuyển: Dự kiến tháng 9/2023

7.5. Thời gian công bố kết quả tuyển sinh : Dự kiến Tháng 9/2023.

7.6. Thời gian nhập học, khai giảng: Dự kiến tháng 10/2023.

**Lưu ý:**

- Trường Đại học Lâm nghiệp chỉ nhận hồ sơ tuyển sinh theo mẫu do Trường Đại học Lâm nghiệp phát hành tại kỳ tuyển sinh thạc sĩ.
- Trường ĐHLN gửi giấy báo dự thi đánh giá năng lực cho các thí sinh và niêm yết danh sách thí sinh tại Phòng Đào tạo sau đại học của Trường ĐHLN, đồng thời đăng tải trên website: [sdh.vnuf.edu.vn](http://sdh.vnuf.edu.vn)
- Nếu có sai sót về: Họ tên, ngày tháng năm sinh, đối tượng ưu tiên, chuyên ngành dự thi,... thí sinh phải thông báo với Phòng Đào tạo sau đại học để kịp thời sửa chữa những sai sót.
- Trường hợp do địa chỉ không rõ ràng, không nhận được giấy báo, thí sinh có thể xem danh sách dự thi, phòng thi, số báo danh và lịch thi tại Văn phòng Phòng Đào tạo sau đại học hoặc trên website [sdh.vnuf.edu.vn](http://sdh.vnuf.edu.vn)
- Khi đi thi, thí sinh phải mang theo chứng minh thư ND hoặc căn cước công dân.
- Trường Đại học Lâm nghiệp sẽ thông báo kết quả tuyển sinh trên website: [sdh.vnuf.edu.vn](http://sdh.vnuf.edu.vn) và niêm yết tại Phòng Đào tạo sau đại học. ✓

**Nơi nhận :**

- Hiệu trưởng (để b/c);
- Chủ tịch HĐT (để b/c);
- Phó Hiệu trưởng Phạm Minh Toại;
- Các cơ quan, đơn vị, cá nhân ngoài trường;
- Trường các đơn vị có đào tạo thạc sĩ thuộc trường;
- Lưu: VT, ĐTSDH.

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**PGS.TS. Phạm Minh Toại**

AT  
NG  
HOC  
GHIẾ  
★ NO

# TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP

## PHỤ LỤC 01

(Kèm theo Thông báo số: 493 /TB-ĐHLN-ĐTSDH  
ngày 30/6 /2023 của Trường Đại học Lâm nghiệp)

### BẢNG THAM CHIẾU QUY ĐỔI MỘT SỐ VĂN BẰNG HOẶC CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ TƯƠNG ĐƯƠNG BẬC 3 VÀ BẬC 4 KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC DÙNG CHO VIỆT NAM ÁP DỤNG TRONG TUYỂN SINH VÀ ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

TT	Ngôn ngữ	Chứng chỉ /Văn bằng	Trình độ/Thang điểm	
			Tương đương Bậc 3	Tương đương Bậc 4
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	30-45	46-93
		TOEFL ITP	450-499	
		IELTS	4.0 - 5.0	5.5 -6.5
		Cambridge Assessment English	B1 Preliminary/B1 Business Preliminary/ Linguaskill. Thang điểm: 140-159	B2 First/B2 Business Vantage/ Linguaskill. Thang điểm: 160-179
		TOEIC (4 kỹ năng)	Nghe: 275-399 Đọc: 275-384 Nói: 120-159 Viết: 120-149	Nghe: 400-489 Đọc: 385-454 Nói: 160-179 Viết: 150-179
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance francaise diplomas	TCF: 300-399 Văn bằng DELF B1 Diplôme de Langue	TCF: 400-499 Văn bằng DELF B2 Diplôme de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe - Institut	Goethe-Zertifikat B1	Goethe-Zertifikat B2
		The German TestDaF language certificate	TestDaF Bậc 3 (TDN 3)	TestDaF Bậc 4 (TDN 4)
4	Tiếng Trung Quốc	Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK Bậc 3	HSK Bậc 4
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N4	N3
6	Tiếng Nga	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному	ТРКИ-1	ТРКИ-2

